

Bản án số: 01/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 16/4/2019

v/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Hưng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Bá Khiên.

2. Bà Phạm Thị Lan.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Ông
Bùi Văn Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 Năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu xét xử sơ thẩm vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 05/2019/ TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 01 năm 2019 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXX – ST ngày 14 tháng 3 năm 2019 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1989. Địa chỉ : Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt

2. Bị đơn: Anh Bùi Thái S, sinh năm 1990. Địa chỉ: Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt không có lý do.

NHẬN THẤY:

Trong đơn khởi kiện ngày 28/01/2019, bản tự khai 30/01/2019 nguyên đơn chị Phạm Thị T trình bày: Chị và anh Bùi Thái S được tìm hiểu nhau trên cơ sở tự nguyện đã đăng ký kết hôn tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Phú Thọ ngày 29/10/2015. Sau khi kết hôn hai vợ chồng đã chuyển khẩu và cùng chung sống với gia đình chị T tại Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Quá trình sống chung với nhau thời gian đầu bình thường nhưng được khoảng hai năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên đánh, cãi nhau. Mặc dù chị T đã nhiều lần khuyên bảo nhưng anh Bùi Thái S không thay đổi nên cả hai vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9/2018 cho đến nay. Chị T thấy cuộc sống vợ chồng không thể tồn tại được nên đã yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Bùi Thái S.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị T xin nộp cả án phí ly hôn sơ thẩm theo qui

định của pháp luật. Tại phiên tòa hôm nay chị T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 30 tháng 01 năm 2019 anh Bùi Thái S trình bày: Về tình trạng hôn nhân, nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng như chị Phạm Thị T đã trình bày là đúng sự thật. Anh S cho rằng mâu thuẫn vợ chồng có thể khắc phục được nên anh S không đồng ý ly hôn. Nếu chị T cương quyết ly hôn thì anh Bùi Thái S cũng đồng ý. Về tài sản chung, nợ chung và con chung anh S công nhận hiện nay không có. Quá trình giải quyết vụ kiện anh Bùi Thái S cương quyết không nhận các văn bản tố tụng. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu đã phối hợp cùng Trường Trung học và Trung học cơ sở xã Yên Hòa, huyện Đà Bắc lập biên bản về việc anh Bùi Thái S không nhận văn bản tố tụng để đưa vụ kiện ra xét xử theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu phát biểu quan điểm về vụ án:

Việc tuân thủ pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Việc thụ lý, lấy lời khai của các đương sự và các trình tự, thủ tục khác đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa các thành viên Hội đồng xét xử đã có mặt đầy đủ, không có trường hợp nào phải thay đổi người tiến hành tố tụng. Quá trình thẩm vấn, xét xử đã tuân theo đúng quy định của phiên tòa dân sự sơ thẩm nên không yêu cầu khắc phục vi phạm về thủ tục tố tụng. Kiến nghị khắc phục về thời gian chuyển hồ sơ để Viện kiểm sát nghiên cứu không đủ 15 ngày là chưa tuân theo khoản 2 Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Những người tham gia tố tụng nguyên đơn có mặt, Bị đơn vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Mai Châu tiến hành thủ tục cấp tổng đạt, thu thập chứng cứ, niêm yết các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay anh Bùi Thái S vẫn cố tình trốn tránh nên tòa án đã áp dụng khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để tiến hành xét xử vụ kiện.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 51 và khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn anh Bùi Thái S. Về tài sản chung, nợ chung và con chung hai bên đương sự đều công nhận không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

XÉT THẤY

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ kiện tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho anh Bùi Thái S, anh Bùi Thái S đã có ý kiến của mình bằng văn bản. Tuy nhiên quá trình giải quyết vụ kiện anh Bùi Thái S cố tình trốn tránh không nhận các văn bản tố tụng gây khó khăn cho công tác giải quyết vụ kiện. Tòa án đã phối hợp cùng Trường phổ thông Trung học và Trung học cơ sở xã Yên Hòa, huyện Đà Bắc tiến hành thủ tục tổng đạt theo quy định tại khoản 4 Điều 177 Bộ luật tố tụng dân sự và giải quyết vụ kiện theo thủ tục chung. Tại phiên tòa hôm nay anh Bùi Thái

S vẫn cố tình vắng mặt, để đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của các bên đương sự, cũng như đảm bảo về thời hạn tố tụng tòa án tiến hành xét xử vụ kiện là phù hợp với khoản 1 Điều 227 và khoản 3 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị T và anh Bùi Thái S là hoàn toàn tự nguyện đã được UBND xã Tam Thanh, huyện Tân S, tỉnh Phú Thọ cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 29/10/2015. Sau khi kết hôn anh chị chung sống với gia đình nhà chị T tại Tiểu khu 3, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng không hợp nhau, anh Bùi Thái S thường xuyên đánh, cãi nhau với chị T. Chị Phạm Thị T không thể chịu được nên đã sống ly thân với anh S từ tháng 9 năm 2018 cho đến nay. Từ những nguyên nhân trên Hội đồng xét xử nhận thấy mâu thuẫn gia đình giữa chị Phạm Thị T và anh Bùi Thái S là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không thể đạt được nên chấp nhận đơn yêu cầu của chị Phạm Thị T xin được ly hôn anh Bùi Thái S là phù hợp với Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Phạm Thị T và anh Bùi Thái S đều công nhận là không có nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét. Hội đồng xét xử không chấp nhận kiến nghị của Viện kiểm sát về thời gian chuyển hồ sơ của tòa đến Viện kiểm sát vì chưa có căn cứ.

Về án phí: Chị Phạm Thị T phải nộp theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị T.

1/ Áp dụng Điều 51 và khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình:

- Xử cho chị Phạm Thị T được ly hôn anh Bùi Thái S.

2/ Về án phí: Chị Phạm Thị T phải nộp 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0000880 ngày 28/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu. Chị T đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các đương sự có quyền kháng cáo bản án, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo cùng thời hạn kể từ ngày nhận được bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận

- TAND tỉnh HB
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện MC;
- THA dân sự;
- UBND xã T;
- Các đương sự (2 bản);
- Lưu hồ sơ
- Lưu cặp án

TM – HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Hồng Hưng

